

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 47/2026/QĐ-UBND

Hà Nội, ngày 17 tháng 4 năm 2026

### **QUYẾT ĐỊNH**

**Ban hành Quy định về quản lý tổ chức bộ máy tại doanh nghiệp  
có vốn nhà nước thuộc Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội**

#### **ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;*

*Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được sửa đổi, bổ sung bởi  
Luật Doanh nghiệp số 76/2025/QH15;*

*Căn cứ Luật Quản lý và đầu tư vốn nhà nước tại doanh nghiệp số  
68/2025/QH15;*

*Căn cứ Nghị định số 10/2019/NĐ-CP về thực hiện quyền, trách nhiệm của  
đại diện chủ sở hữu nhà nước được sửa đổi, bổ sung một số điều bởi Nghị định số  
97/2024/NĐ-CP;*

*Căn cứ Nghị định số 159/2020/NĐ-CP về quản lý người giữ chức danh,  
chức vụ và người đại diện phần vốn nhà nước tại doanh nghiệp được sửa đổi, bổ  
sung một số điều bởi Nghị định số 69/2023/NĐ-CP;*

*Căn cứ Nghị định số 365/2025/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2025 của  
Chính phủ về giám sát, kiểm tra, đánh giá, xếp loại, báo cáo và công khai thông  
tin trong quản lý và đầu tư vốn nhà nước tại doanh nghiệp;*

*Căn cứ Nghị định số 366/2025/NĐ-CP về quản lý và đầu tư vốn nhà nước  
tại Doanh nghiệp;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ tại Tờ trình số 1776/TTr-SNV ngày  
25 tháng 3 năm 2026 về việc ban hành Quy định về quản lý tổ chức bộ máy tại  
doanh nghiệp có vốn nhà nước thuộc Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội;*

*Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội ban hành Quyết định Quy định về quản  
lý tổ chức bộ máy tại doanh nghiệp có vốn nhà nước thuộc Ủy ban nhân dân thành  
phố Hà Nội.*

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định về quản lý tổ chức bộ  
máy tại doanh nghiệp có vốn nhà nước thuộc Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội.

**Điều 2.** Hiệu lực thi hành

1. Quyết định có hiệu lực thi hành kể từ ngày 17 tháng 4 năm 2026.

2. Bãi bỏ các quy định về quản lý tổ chức bộ máy doanh nghiệp có vốn nhà nước thuộc Ủy ban nhân dân Thành phố tại Quyết định số 25/2021/QĐ-UBND ngày 19 tháng 11 năm 2021 của Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội ban hành Quy định về quản lý tổ chức bộ máy, biên chế, cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong tổ chức hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập, doanh nghiệp có vốn nhà nước thuộc thẩm quyền quản lý của Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân Thành phố, Giám đốc các Sở: Nội vụ, Tài chính; Tổng Công ty, Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ, doanh nghiệp có vốn góp của Nhà nước thuộc Ủy ban nhân dân Thành phố; cơ quan, tổ chức và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**

**Vũ Đại Thắng**

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

## **QUY ĐỊNH**

**Về quản lý tổ chức bộ máy tại doanh nghiệp có vốn nhà nước  
thuộc Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 47/2026/QĐ-UBND)*

## **CHƯƠNG I**

### **QUY ĐỊNH CHUNG**

#### **Điều 1. Phạm vi điều chỉnh**

Quy định này quy định về quản lý tổ chức bộ máy, người quản lý doanh nghiệp, kiểm soát viên, người đại diện phần vốn nhà nước tại các doanh nghiệp Có vốn nhà nước thuộc ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội (gọi tắt là UBND Thành phố).

#### **Điều 2. Đối tượng áp dụng**

1. Doanh nghiệp có vốn nhà nước thuộc UBND thành phố.

a) Tổng công ty, công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ thuộc UBND thành phố;

b) Công ty cổ phần, Công ty trách nhiệm hữu hạn hai thành viên trở lên có vốn góp của UBND thành phố.

2. Cá nhân:

a) Chủ tịch hội đồng thành viên, thành viên hội đồng thành viên, chủ tịch Công ty, tổng giám đốc, giám đốc, phó tổng giám đốc, phó giám đốc, kế toán trưởng, kiểm soát viên tổng công ty, công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ thuộc UBND thành phố;

b) Người đại diện phần vốn nhà nước tại các doanh nghiệp có vốn góp thuộc UBND thành phố (gọi chung là người quản lý vốn nhà nước).

c) Người quản lý doanh nghiệp (tổng giám đốc, giám đốc, phó tổng giám đốc, phó giám đốc, kế toán trưởng, trưởng ban kiểm soát) tại các doanh nghiệp có vốn nhà nước nắm trên 50% vốn điều lệ hoặc nắm cổ phần chi phối thuộc UBND Thành phố.

#### **Điều 3. Giải thích từ ngữ.**

Trong phạm vi văn bản này, các từ ngữ được hiểu như sau:

1. Doanh nghiệp do nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ là các tổng công ty, công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ thuộc UBND Thành phố.

2. Doanh nghiệp do nhà nước nắm cổ phần chi phối là doanh nghiệp do nhà nước nắm trên 50% vốn điều lệ hoặc tổng số cổ phần có quyền biểu quyết thuộc UBND Thành phố.

3. Doanh nghiệp có vốn nhà nước không chi phối là doanh nghiệp do nhà nước nắm không quá 50% vốn điều lệ hoặc tổng số cổ phần có quyền biểu quyết thuộc UBND Thành phố.

#### **Điều 4. Nguyên tắc quản lý**

1. Đúng theo quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước.

2. Làm rõ trách nhiệm và thẩm quyền quản lý của mỗi cấp, mỗi ngành, mỗi tổ chức, cá nhân.

3. Bảo đảm công tác quản lý được thực hiện thống nhất, đồng bộ, hiệu quả, đồng thời phát huy quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm của các cấp, các ngành và người đứng đầu trong quá trình thực hiện nhiệm vụ được giao.

#### **Điều 5. Nội dung quản lý**

1. Về quản lý tổ chức bộ máy:

a) Thành lập, hợp nhất, sáp nhập, chia, tách, giải thể doanh nghiệp do nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ thuộc UBND Thành phố; cho phép thành lập, giải thể chi nhánh, văn phòng đại diện của doanh nghiệp ở trong nước và nước ngoài;

b) Quy định (quy định lại) ngành nghề kinh doanh của doanh nghiệp do nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ thuộc UBND Thành phố.

2. Về quản lý đối với người quản lý doanh nghiệp, người quản lý vốn nhà nước tại các doanh nghiệp có vốn nhà nước thuộc UBND Thành phố:

a) Quản lý quy hoạch, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, miễn nhiệm, từ chức, thôi giữ chức vụ và các chế độ, chính sách khác đối với người quản lý doanh nghiệp;

b) Quản lý cử, cử lại, miễn nhiệm, điều động, luân chuyển, cho thôi, đình chỉ, kỷ luật, nghỉ hưu và các chế độ, chính sách khác đối với người quản lý vốn nhà nước;

c) Quản lý chế độ đánh giá, khen thưởng, kỷ luật và các chính sách khác theo quy định.

## **Chương II**

### **QUY ĐỊNH CỤ THỂ**

#### **Mục 1**

### **TRÁCH NHIỆM CỦA ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ**

#### **Điều 6. Quản lý tổ chức bộ máy của doanh nghiệp**

1. Trình Thủ tướng Chính phủ đề án thành lập, hợp nhất, sáp nhập, chia, tách, giải thể doanh nghiệp do nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ ; ban hành Quyết định thành lập, hợp nhất, sáp nhập, chia, tách, giải thể doanh nghiệp do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ thuộc UBND Thành phố (sau khi có Quyết định của Thủ tướng Chính phủ);

2. Có ý kiến chấp thuận về nội dung điều lệ đối với các doanh nghiệp do nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ trên cơ sở đề nghị của Hội đồng thành viên hoặc Chủ tịch công ty.

3. Phê duyệt Đề án cơ cấu lại doanh nghiệp nhà nước theo đề nghị của các Tổng Công ty, Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ thuộc UBND Thành phố.

4. Cho ý kiến và thông báo để doanh nghiệp chi trả tiền lương, thù lao, tiền thưởng đối với Kiểm soát viên tại doanh nghiệp do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ thuộc UBND Thành phố trên cơ sở báo cáo của Hội đồng thành viên hoặc Chủ tịch công ty.

5. Yêu cầu Hội đồng thành viên hoặc Chủ tịch công ty sửa đổi, điều chỉnh mức tiền lương, thù lao, tiền thưởng của Hội đồng thành viên, Chủ tịch Công ty phù hợp với quy định của pháp luật.

6. Ban hành Quy chế hoạt động của Kiểm soát viên tại các doanh nghiệp do nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ thuộc UBND Thành phố.

7. Ban hành Quy chế hoạt động của Người đại diện vốn nhà nước tại các doanh nghiệp có vốn nhà nước thuộc UBND Thành phố.

8. Ban hành Quy định về bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, kéo dài thời gian giữ chức vụ, miễn nhiệm, điều động, luân chuyển, cho thôi giữ chức vụ, đình chỉ chức vụ, kỷ luật, nghỉ hưu và chế độ, chính sách khác theo quy định của pháp luật đối với người quản lý doanh nghiệp, kiểm soát viên; cử, cử lại, miễn nhiệm, điều động, luân chuyển, cho thôi, đình chỉ, kỷ luật, nghỉ hưu và chính sách khác theo quy định của pháp luật đối với người đại diện phần vốn nhà nước tại doanh nghiệp có vốn nhà nước thuộc UBND Thành phố.

## Mục 2

### TRÁCH NHIỆM CỦA CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ

#### Điều 7. Quản lý bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, từ chức, miễn nhiệm.

1. Quyết định bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, kéo dài thời gian giữ chức vụ, miễn nhiệm, điều động, luân chuyển, cho thôi giữ chức vụ, đình chỉ chức vụ, kỷ luật, nghỉ hưu và chế độ, chính sách khác theo quy định của pháp luật đối với người quản lý doanh nghiệp diện Ban Thường vụ Thành ủy quản lý tại doanh nghiệp do nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ thuộc UBND Thành phố.

2. Quyết định bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, kéo dài thời gian giữ chức vụ, miễn nhiệm, điều động, luân chuyển, cho thôi giữ chức vụ, đình chỉ chức vụ, kỷ luật, nghỉ hưu và chế độ, chính sách khác theo quy định của pháp luật đối với người quản lý doanh nghiệp, kiểm soát viên diện Ban Thường vụ Đảng ủy UBND Thành phố quản lý công tác tại doanh nghiệp do nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ thuộc UBND Thành phố.

3. Phê duyệt quy hoạch, rà soát bổ sung quy hoạch đối với người quản lý doanh nghiệp, kiểm soát viên diện Ban Thường vụ Đảng ủy UBND Thành phố quản lý.

4. Cử, cử lại, cho thôi, khen thưởng, kỷ luật đối với người đại diện vốn nhà nước tại các doanh nghiệp cổ phần có vốn nhà nước thuộc UBND Thành phố theo quy định của pháp luật đối với người đại diện vốn nhà nước diện Ban Thường vụ Đảng ủy UBND Thành phố quản lý.

## Mục 3

### TRÁCH NHIỆM CỦA SỞ NỘI VỤ

#### Điều 8. Quản lý tổ chức bộ máy

1. Tham mưu, trình UBND Thành phố báo cáo trình Thủ tướng Chính phủ đề án thành lập, hợp nhất, sáp nhập, chia, tách, giải thể doanh nghiệp do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ; ban hành Quyết định thành lập, hợp nhất, sáp nhập, chia, tách, giải thể doanh nghiệp do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ thuộc UBND Thành phố (sau khi có Quyết định của Thủ tướng Chính phủ);

2. Tham mưu, báo cáo UBND Thành phố ý kiến chấp thuận về nội dung điều lệ đối với các doanh nghiệp do nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ trên cơ sở đề nghị của Hội đồng thành viên hoặc Chủ tịch công ty.

3. Tham mưu, trình UBND Thành phố ban hành Quy chế hoạt động của Kiểm soát viên tại các doanh nghiệp do nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ thuộc UBND Thành phố.

4. Tham mưu, trình UBND Thành phố ban hành Quy chế hoạt động của Người đại diện vốn nhà nước tại các công ty cổ phần, công ty TNHH hai thành viên trở lên có vốn nhà nước thuộc UBND Thành phố.

5. Tham mưu, trình UBND Thành phố ban hành Quy định về bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, kéo dài thời gian giữ chức vụ, miễn nhiệm, điều động, luân chuyển, cho thôi giữ chức vụ, đình chỉ chức vụ, kỷ luật, nghỉ hưu và chế độ, chính sách khác theo quy định của pháp luật đối với người quản lý doanh nghiệp, kiểm soát viên; cử, cử lại, miễn nhiệm, điều động, luân chuyển, cho thôi, đình chỉ, kỷ luật, nghỉ hưu và chính sách khác theo quy định của pháp luật đối với người đại diện phần vốn nhà nước tại doanh nghiệp có vốn nhà nước thuộc UBND Thành phố.

6. Tham mưu, trình Chủ tịch UBND Thành phố Quyết định bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, kéo dài thời gian giữ chức vụ, miễn nhiệm, điều động, luân chuyển, cho thôi giữ chức vụ, đình chỉ chức vụ, kỷ luật, nghỉ hưu và chế độ, chính sách khác theo quy định của pháp luật đối với người quản lý doanh nghiệp diện Ban Thường vụ Thành ủy quản lý tại doanh nghiệp do nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ thuộc UBND Thành phố.

7. Tham mưu, trình Chủ tịch UBND Thành phố Quyết định bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, kéo dài thời gian giữ chức vụ, quy hoạch, miễn nhiệm, điều động, luân chuyển, cho thôi giữ chức vụ, đình chỉ chức vụ, kỷ luật, nghỉ hưu và chế độ, chính sách khác theo quy định của pháp luật đối với người quản lý doanh nghiệp, kiểm soát viên diện Ban Thường vụ Đảng ủy UBND Thành phố quản lý công tác tại doanh nghiệp do nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ thuộc UBND Thành phố.

8. Tham mưu, trình Chủ tịch UBND Thành phố phê duyệt quy hoạch, rà soát bổ sung quy hoạch đối với người quản lý doanh nghiệp, kiểm soát viên diện Ban Thường vụ Đảng ủy UBND Thành phố quản lý.

9. Tham mưu, trình Chủ tịch UBND Thành phố cử, cử lại, cho thôi, khen thưởng, kỷ luật đối với người đại diện vốn nhà nước tại các doanh nghiệp cổ phần có vốn nhà nước thuộc UBND Thành phố theo quy định của pháp luật đối với người đại diện vốn nhà nước diện Ban Thường vụ Đảng ủy UBND Thành phố quản lý.

10. Chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính, doanh nghiệp để chỉ đạo người đại diện vốn nhà nước tại các doanh nghiệp do nhà nước nắm cổ phần chi phối tham gia ý kiến để Hội đồng thành viên, Hội đồng quản trị hoặc Đại hội cổ đông của doanh nghiệp thông qua các nội dung thay đổi tổ chức bộ máy, điều lệ tổ chức hoạt động của doanh nghiệp trong quá trình hoạt động.

#### **Điều 9. Quản lý bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, từ chức, miễn nhiệm**

1. Phối hợp với Ban Tổ chức Thành ủy thực hiện quy trình bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, kéo dài thời gian giữ chức vụ, miễn nhiệm, điều động, luân chuyển, cho thôi giữ chức vụ, đình chỉ chức vụ, kỷ luật, nghỉ hưu và chính sách khác theo quy định của pháp luật đối với người quản lý doanh nghiệp diện Ban Thường vụ Thành ủy quản lý công tác tại doanh nghiệp do nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ thuộc UBND Thành phố.

2. Chủ trì, phối hợp với doanh nghiệp có vốn nhà nước thuộc thẩm quyền quản lý của UBND Thành phố thực hiện quy trình bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, kéo dài thời gian giữ chức vụ, miễn nhiệm, điều động, luân chuyển, cho thôi giữ chức vụ, đình chỉ chức vụ, kỷ luật, nghỉ hưu và chính sách khác theo quy định của pháp luật đối với người quản lý doanh nghiệp, kiểm soát viên diện Ban Thường vụ Đảng ủy UBND Thành phố quản lý công tác tại doanh nghiệp do nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ thuộc UBND Thành phố.

3. Thẩm định, trình Ban Thường vụ Đảng ủy UBND Thành phố phê duyệt quy hoạch, rà soát bổ sung quy hoạch đối với đối với người quản lý doanh nghiệp, kiểm soát viên diện Ban Thường vụ Đảng ủy UBND Thành phố quản lý.

4. Chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính, doanh nghiệp báo cáo Ban Thường vụ Đảng ủy UBND Thành phố về cử, cử lại, cho thôi, khen thưởng, kỷ luật đối với người đại diện vốn nhà nước tại các doanh nghiệp cổ phần có vốn nhà nước thuộc UBND Thành phố theo quy định của pháp luật.

5. Chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính, doanh nghiệp để chỉ đạo người đại diện vốn nhà nước tại các doanh nghiệp do nhà nước nắm cổ phần chi phối tham gia ý kiến để Hội đồng thành viên, Hội đồng quản trị của doanh nghiệp quyết định bổ nhiệm người quản lý doanh nghiệp nhưng không quản vốn nhà nước.

#### **Điều 10. Đánh giá, xếp loại người quản lý doanh nghiệp, người đại diện phần vốn nhà nước tại doanh nghiệp**

Chủ trì, phối hợp Sở Tài chính và các cơ quan, đơn vị liên quan tổ chức thực hiện thẩm định đánh giá, xếp loại chất lượng người quản lý doanh nghiệp, kiểm soát viên người đại diện phần vốn nhà nước tại doanh nghiệp định kỳ theo quy định của pháp luật; tổng hợp, trình UBND Thành phố ban hành Quyết định phê duyệt kết quả đánh giá, xếp loại chất lượng người quản lý doanh nghiệp, kiểm soát viên, người đại diện phần vốn nhà nước tại doanh nghiệp theo quy định.

#### **Mục 4**

### **CÔNG TÁC PHỐI HỢP CỦA SỞ TÀI CHÍNH**

**Điều 11. Phối hợp các nội dung liên quan đến quản lý tổ chức bộ máy của doanh nghiệp**

1. Phối hợp với Sở Nội vụ cho ý kiến về Điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do UBND Thành phố nắm giữ 100% vốn điều lệ; cho phép thành lập, giải thể chi nhánh, điều chỉnh ngành nghề đăng ký kinh doanh tại các doanh nghiệp do nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ thuộc UBND Thành phố.

2. Phối hợp với Sở Nội vụ cho ý kiến về việc cử, cử lại, cho thôi, khen thưởng, kỷ luật đối với người đại diện vốn nhà nước tại các doanh nghiệp cổ phần có vốn nhà nước thuộc UBND Thành phố theo quy định của pháp luật đối với người đại diện vốn nhà nước diện Ban Thường vụ Đảng ủy UBND Thành phố quản lý.

3. Phối hợp Sở Nội vụ thực hiện đánh giá, xếp loại chất lượng người quản lý doanh nghiệp, người đại diện phần vốn nhà nước tại doanh nghiệp định kỳ theo quy định của pháp luật.

4. Phối hợp các nội dung khác theo quy định pháp luật hiện hành có liên quan và chỉ đạo của cấp có thẩm quyền.

**Mục 5****TRÁCH NHIỆM CỦA DOANH NGHIỆP DO NHÀ NƯỚC NẮM GIỮ  
100% VỐN ĐIỀU LỆ VÀ DOANH NGHIỆP CÓ VỐN NHÀ NƯỚC  
THUỘC ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ****Điều 12. Quản lý tổ chức bộ máy**

1. Trình UBND Thành phố, Chủ tịch UBND Thành phố, Sở Nội vụ đề án thành lập, hợp nhất, sáp nhập, chia, tách, giải thể doanh nghiệp do nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ thuộc UBND Thành phố.

2. Báo cáo xin ý kiến UBND Thành phố (thông qua Sở Nội vụ) điều lệ tổ chức hoạt động tại các doanh nghiệp do nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ thuộc UBND Thành phố.

3. Ban hành Quy định về bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, điều động, biệt phái, từ chức, miễn nhiệm đối với người lao động giữ các chức vụ thuộc thẩm quyền quản lý của doanh nghiệp, người đại diện phần vốn nhà nước của doanh nghiệp tại doanh nghiệp khác.

4. Quy định chức năng, nhiệm vụ của các phòng ban chuyên môn và tương đương thuộc đơn vị.

**Điều 13. Quản lý bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, miễn nhiệm, từ chức**

1. Đề nghị cấp có thẩm quyền về bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, miễn nhiệm, cho từ chức, điều động, luân chuyển, biệt phái, khen thưởng, kỷ luật, nghỉ hưu, tiền lương, phụ cấp lương và các chế độ, chính sách khác đối với các chức danh lãnh đạo, quản lý thuộc diện Ban Thường vụ Thành ủy, Ban Thường vụ Đảng ủy UBND Thành phố quản lý và thực hiện quy trình công tác cán bộ theo quy định.

2. Hằng năm, căn cứ quy định của Trung ương và của Thành phố, triển khai, phê duyệt quy hoạch đối với người lao động giữ các chức vụ thuộc thẩm quyền quản lý theo quy định.

3. Bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, miễn nhiệm, điều động, luân chuyển, cho thôi giữ chức, đình chỉ chức vụ, khen thưởng, kỷ luật, nghỉ hưu, tiền lương, phụ cấp lương, đào tạo, bồi dưỡng và các chế độ, chính sách khác theo quy định đối với Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng và tương đương, thủ trưởng và phó thủ trưởng đơn vị theo quy định.

### **Chương III**

## **TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

### **Điều 14. Giao nhiệm vụ cho các cơ quan, đơn vị**

#### **1. Sở Nội vụ**

a) Chủ trì, phối hợp các cơ quan, đơn vị liên quan hướng dẫn thực hiện Quy định này, thường xuyên theo dõi, kiểm tra, báo cáo UBND Thành phố, Chủ tịch UBND Thành phố việc thực hiện quy định quản lý tổ chức bộ máy.

b) Tham mưu UBND Thành phố hoặc hướng dẫn theo thẩm quyền việc thực hiện chế độ, chính sách đối với người quản lý doanh nghiệp, người quản lý vốn nhà nước.

c) Rà soát bổ sung cập nhật các quy định, chế độ báo cáo UBND Thành phố ban hành quy định phù hợp với các quy định mới của Trung ương và Chính phủ.

d) Tổng hợp khó khăn vướng mắc trong quá trình thực hiện, báo cáo UBND Thành phố xem xét quyết định.

#### **2. Sở Tài chính**

a) Phối hợp với Sở Nội vụ hướng dẫn các doanh nghiệp thực hiện các nội dung theo quy định tại Quyết định này.

b) Tổng hợp khó khăn vướng mắc trong quá trình thực hiện theo chức năng, nhiệm vụ được giao, báo cáo UBND Thành phố xem xét quyết định.

#### **3. Người đứng đầu Doanh nghiệp**

a) Có trách nhiệm tổ chức thực hiện Quy định này, hướng dẫn và quy định cụ thể về nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan, đơn vị trực thuộc trong việc thực hiện quy định quản lý tổ chức bộ máy trong đơn vị.

b) Có trách nhiệm cập nhật, thực hiện các quy định, chế độ thông tin, báo cáo do UBND Thành phố ban hành trên cơ sở ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác báo cáo.

### **Điều 15. Điều khoản thi hành**

1. Trường hợp các văn bản quy phạm pháp luật có quy định khác nhau về cùng một vấn đề, thì áp dụng văn bản có hiệu lực pháp lý cao hơn.

2. Trong quá trình thực hiện, nếu có nội dung vướng mắc hoặc cần sửa đổi, bổ sung, điều chỉnh, Giám đốc các sở ngành có liên quan; Người đứng đầu Doanh nghiệp báo cáo UBND Thành phố (qua Sở Nội vụ) để xem xét./.